

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HS-PT

Ngày 27/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Khanh;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Minh Quán và ông Phạm Ngọc Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Nhật Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khánh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 27/8/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 29/2024/TLPT - HS ngày 18/7/2024 đối với bị cáo Lương Ngọc X, do có kháng cáo của bị cáo Lương Ngọc X với Bản án sơ thẩm số 19/2024/HS-ST ngày 14/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện BX, tỉnh Lào Cai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lương Ngọc X**; Sinh ngày 03 tháng 3 năm 1974 tại DH, Lào Cai; Nơi cư trú: Tổ 5, phường Cốc Lếu, thành phố LC, tỉnh Lào Cai; Nơi ở hiện nay: Số nhà 139 đường LKT, phường CL, thành phố LC, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Sấm S (đã chết) và bà Bùi Sơn T; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2017 bị xử phạt 15.000.000 đồng về hành vi “Vận chuyển trái phép công cụ hỗ trợ” theo Quyết định số 151/QĐ-XPVPHC ngày 24/01/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố LC, cùng ngày bị cáo đã nộp phạt xong.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/01/2024, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Lào Cai phối hợp với Công an xã HT, thành phố LC phát hiện Lương Ngọc X đã tổ chức cho Phạm Thị Phương nhập cảnh trái phép từ Trung Quốc vào Việt Nam qua khu vực biên giới thuộc thôn BH, xã NC, huyện BX, tỉnh Lào Cai vào ngày 11/01/2024. Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Lào Cai tạm giữ của Lương Ngọc X: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS 24K4-8998 kèm theo đăng ký mang tên Lương Ngọc X; 02 mũ bảo hiểm; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu xanh đậm, bên trong lắp 02 thẻ sim và 1.600.000 đồng. Tạm giữ của Phạm Thị P: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng. Ngày 22/01/2024, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Lào Cai chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lào Cai để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, bị cáo Lương Ngọc X khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 10/01/2024, bị cáo đang ở nhà thì T1 là người quen của bị cáo gọi điện cho bị cáo qua ứng dụng Wechat bảo ngày mai đi lên BC, xã TT, huyện BX để đón Phạm Thị P, mặc dù T1 chưa nói gì đến tiền công nhưng bị cáo hiểu đi đón P sẽ được trả tiền công nên bị cáo đồng ý. Đến trưa ngày 11/01/2024, T1 tiếp tục gọi điện bảo bị cáo đi đón P, lúc này bị cáo thấy P đã kết bạn qua ứng dụng Wechat với bị cáo và gửi tin nhắn thoại cho bị cáo. Sau đó, bị cáo và P có trao đổi qua lại về thời gian đón cụ thể. Khoảng 17 giờ ngày 11/01/2024, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 24K4 – 8998 của mình đi từ phường CL vào xã NC để đón P, đến khoảng 18 giờ bị cáo đến nơi nhưng chưa thấy P, bị cáo ngồi đợi một lúc đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì nhận được tin nhắn của P gửi cho với nội dung “*Đợi một tý*”, P đang chuẩn bị sang. Khi P sang đến nơi đã nhắn tin địa điểm P đang đứng cho bị cáo, sau đó bị cáo điều khiển xe máy đến gặp P và thấy quần áo của P bị ướt. P hỏi bị cáo đưa về nhà ở xã HT thì tiền công là bao nhiêu, bị cáo trả lời là 2.000.000 đồng, P nói không đủ tiền, vì P chỉ còn 1.500.000 đồng, bị cáo đồng ý. Về đến nhà, P trả cho bị cáo 1.600.000 đồng và nói cho bị cáo thêm 100.000 đồng để ăn tối. Sau khi nhận tiền, bị cáo điều khiển xe về nhà và xóa toàn bộ tin nhắn, đồng thời chặn Wechat của P, không để P liên lạc vì biết P là người nhập cảnh trái phép. Tuy nhiên, đến ngày 17/01/2024, hành vi tổ chức cho Phương nhập cảnh trái phép của Lương Ngọc X đã bị cơ quan chức năng phát hiện.

Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HS-ST ngày 14/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện BX, tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lương Ngọc X phạm tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 348; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Ngọc X 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành án tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn xử lý về vật chứng, tuyên án phí, quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định.

Ngày 18/6/2024, bị cáo Lương Ngọc X kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Lương Ngọc X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu trên và giữ nguyên kháng cáo, xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai trình bày quan điểm:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Ngọc X, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HS-ST ngày 14/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện BX, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo Lương Ngọc X tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

Ngày 11/01/2024, bị cáo đã tổ chức cho Phạm Thị P nhập cảnh trái phép từ Trung Quốc về Việt Nam qua khu vực biên giới thuộc thôn BH, xã NC, huyện BX, tỉnh Lào Cai để hưởng lợi số tiền 1.600.000 đồng (*Một triệu sáu trăm nghìn đồng*). Hành vi của bị cáo Lương Ngọc X đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú ở Việt Nam được pháp luật bảo vệ và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Với hành vi nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HS-ST ngày 14/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện BX, tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo Lương Ngọc X về tội "*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*" theo khoản 1 Điều 348 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo Lương Ngọc X không có tiền án và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có mẹ đẻ là bà Bùi Sơn Thái được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần được áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo Lương Ngọc X có nhân thân xấu, đã bị xử phạt về hành vi "*Vận chuyển trái phép công cụ hỗ trợ*".

Do vậy, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo là cần thiết.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo với mức án 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật. Ngoài ra, trong quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới để chứng minh cho nội dung kháng cáo của mình là có căn cứ.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Ngọc X về việc đề nghị được hưởng án treo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQUBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Ngọc X. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HS-ST ngày 14/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện BX, tỉnh Lào Cai về phân hình phạt đối với bị cáo Lương Ngọc X như sau:

Tuyên bố bị cáo Lương Ngọc X phạm tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 348; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Ngọc X 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành án tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b

và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh;
- CQTHAHS CA huyện BX;
- CQĐT CA huyện BX;
- TAND huyện BX;
- VKSND huyện BX;
- Chi cục THADS huyện BX;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ - AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Khanh

